TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ
Số: 1950/QĐ-CSCS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 18 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn CN cao su Việt Nam- Công ty Cổ phần về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26 tháng 06 năm 2026 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn CNCS Việt Nam- Công ty cổ phần về việc thông qua Hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH MTV cao su Mang Yang vào Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê;

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 có hiệu lực ngày 01/01/2024; Luật sửa đổi số 57/2024/QH10 ngày 09/11/2024; Luật sửa đổi số 90/2025/QH10 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-HĐTVCSCS ngày 09/3/2026 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Cao Su Chư Sê về việc ban hành Quy định về mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty TNHH MTV Cao Su Chư Sê;

Căn cứ Quyết định số 1927/QĐ-CSCS ngày 14/11/2026 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê "Về việc phê duyệt nội dung và dự toán gói thầu: Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến";

Căn cứ Tờ trình số 205/TTr-QLĐT&XD ngày 07/11/2026 "V/v phê duyệt nhu cầu mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến" đã được Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt.

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia đấu thầu tại Tờ trình số 256/TTr-TCG ngày 17/11/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến, gồm các nội dung sau:

Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê	Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến	Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE	1.992.417.500	Vốn sản xuất kinh doanh	Chào giá trực tuyến rút gọn	Không áp dụng	30 ngày	Tháng 11 năm 2026	Trọn gói	30 ngày	Không	Không đề xuất
Tổng giá gói thầu			1.992.417.500 (*)									

(*) Giá trên bao gồm: Thuế VAT và giao hàng tại Kho Nhà máy chế biến cao su Thành Công thuộc Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê, địa chỉ: Thôn Cầu Vàng, xã Kdang, Tỉnh Gia Lai.

(Có phụ lục 01: Danh mục chi tiết hàng hóa kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo)

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia đấu thầu và Các Ông (Bà) Trưởng các Phòng chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- HĐTV, KSV;
- Lưu: VT, QLĐT&XD

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5900190497 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAO SU CHƯ SÊ - X.CHƯ SÊ - T.GIA LAI

Lê Trung Kiên

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC CHI TIẾT HÀNG HÓA KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Mua sắm hạt nhựa LLDPE và LDPE phục vụ công tác sản xuất bao PE và thảm trong phục vụ chế biến

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CSCS ngày tháng năm 2026 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao Su Chư Sê)

STT	Tên/chủng loại hàng hóa, dịch vụ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ hàng hóa	Năm sản xuất	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
01	Hạt nhựa LLDPE Q1018H	- Chỉ số chảy (2,16 kg/190°C): 0,80 – 1,20 g/10 phút. - Khối lượng riêng: 0,918 g/cm³. - Độ bền kéo tại điểm chảy (MD/TD): 11/11 MPa. - Độ bền kéo đứt (MD/TD): 33/38 MPa. - Độ giãn dài khi đứt (MD/TD): 850/800%. - Mô đun đàn hồi Secant 1% (MD/TD): 245/215 MPa. - Độ bền va đập Dart F50: 150 g. - Độ bền xé Elmendorf (MD/TD): 480/280 g. - Độ mờ: 11%. - Nhiệt độ hóa mềm Vicat: 100°C. - Khối lượng riêng (23°C): 0,9195 – 0,9235 g/cm³.	Q1018H	Lotrène	Qatofin Company Limited	Ả Rập	2026	kg	3.050	54.700	166.835.000
02	Hạt nhựa LDPE FD0374	- Chỉ số chảy (2,16 kg/190°C): 3,00 – 3,80 g/10 phút. - Khối lượng riêng: 0,923 g/cm³.	FD0374	Lotrène	Qatar Petrochemical Company (QAPCO)	Qatar	2026	kg	30.275	60.300	1.825.582.500

STT	Tên/chủng loại hàng hóa, dịch vụ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ hàng hóa	Năm sản xuất	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		- Độ bền kéo tại điểm chảy (MD/TD): 11/11 MPa. - Độ bền kéo đứt (MD/TD): 25/22 MPa. - Độ giãn dài khi đứt (MD/TD): 320/600%. - Độ bền va đập Dart F50: 100 g. - Độ mờ: 8%. - Nhiệt độ hóa mềm Vicat: 89°C. - Khối lượng riêng (23°C): 0,9210 – 0,9250 g/cm³.									
TỔNG CỘNG											**1.992.417.500**